

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HS-ST

Ngày: 30-5-2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Vũ Thị Luyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Thanh Minh

**- Thư ký phiên toà:** Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Vũ Đức K**, sinh năm 1982 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đức T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là: Trần Thị T1, sinh năm 1987; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Lê Hoàng L, sinh năm 2000 (Đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Bà L1 uỷ quyền cho con trai là anh Lê Đình T2, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

+ Chị Trần Thị T3, sinh năm 1987;

Trú tại: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Có mặt

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Diệp Văn B và anh Phạm Văn T4. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 05/11/2022, Vũ Đức K (*có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, không thời hạn*) điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter gắn BKS: 16L7 – 9324 (xe K mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi và địa chỉ tại thành phố H) chở con trai là Vũ Minh Đ, sinh năm 2016 đi từ nhà ra khu dân cư T, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương để mua thuốc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi về do muốn rẽ trái nên K đã điều khiển xe mô tô đi về bên trái đường theo chiều đi của mình. Khi đến Km 79+600 Quốc lộ 37 thuộc địa phận khu dân cư T, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương (theo chiều T - N) là đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng, có lòng đường rộng 11,15m, giữa có vạch kẻ nét đứt màu vàng phân chia đường thành hai chiều xe chạy; có ánh sáng đèn cao áp đủ điều kiện quan sát, mật độ phương tiện giao thông thưa. Quan sát thấy phía trước có anh Lê Hoàng L, sinh năm 2000, nơi cư trú: thôn K, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương đang điều khiển xe mô tô BKS: 34B4-744.38 đi hướng N - S. Do không đi đúng phần đường nên đầu xe mô tô của K đã va chạm vào phần đầu xe mô tô do anh L điều khiển làm anh L ngã ra đường. Đúng lúc này xe ô tô BKS 20C-224.84 do anh Phạm Văn H, sinh năm 1975, trú tại: tổ 11, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên điều khiển (cùng chiều với xe máy của anh L) đi tới, hàng lớp thứ hai bên phải của xe ô tô chèn qua phần đầu anh L. Sau va chạm xe mô tô BKS 34B4-744.38 cách mép đường là 1,2m; xe mô tô gắn BKS: 16L7-9324 cách mép đường chuẩn 0,25m theo chiều di chuyển của anh L; anh L nằm cách mép đường chuẩn

4,1m nằm sấp trên mặt đường, đầu quay hướng N, chân quay hướng S, bàn chân trái cách mép đường 3,1m. Hậu quả anh L chết tại hiện trường do chấn thương sọ não hở, 02 xe mô tô 34B4-744.38, 16L7-9324 bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là: 970.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKS-CL ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Đức K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo K từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo K và chị T3 chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: nữ, màu sơn: xanh, số máy: 5VT-06756, số khung: hàng chữ số T23YA-006756, có

VYA-J5VT23YA006756 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: 5VT2-06756 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô.

- Trả lại giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo.
- Tịch thu, tiêu huỷ biển số xe mô tô 16L7-9324 là biển giả.
- Đối với **đăng ký xe mô tô, xe máy số 006377, tên chủ xe Nguyễn Duy L2**; địa chỉ: số 3/125 Lý Thường Kiệt, HB, HP; Biển số đăng ký: 16L7-9324; nhãn hiệu YAMAHA; Số máy: 5VT2-06756; số khung: T23YA-006756; ghi ngày cấp 20/10/2007 tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/11/2022, Vũ Đức K (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter gắn BKS: 16L7-9324 trên quốc lộ 37 theo hướng T đi N, khi đến Km 79 + 600, thuộc địa phận khu dân cư T, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương do K điều khiển mô tô không đi đúng phần đường quy định nên va chạm với xe mô tô BKS 34B4-744.38 do anh Lê Hoàng L điều khiển đi ngược chiều. Sau va chạm, anh L ngã ra lòng đường, cùng lúc đó xe ô tô BKS 20C-224.84 do anh Phạm Văn H điều khiển theo hướng N – S đi tới, anh L bị hàng lốp thứ hai bên phải của xe ô tô BKS 20C-224.84 chèn qua. Hậu quả anh Lê Hoàng L tử vong tại hiện trường do chấn

thương sọ não hở, xe mô tô BKS 34B4-744.38 và xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter gắn BKS 16L7-9324 bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là: 970.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định nên dễ xảy ra va chạm, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo đã gây hậu quả làm 1 người chết nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Để có căn cứ áp dụng hình phạt, HĐXX cần đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và **khoản 2 Điều 51** của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng và đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[6] Về vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô tải BKS 20C-224.84 cho anh Phạm Văn T4, sinh năm: 1988; địa chỉ: Thôn L, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (là chủ sở hữu), anh T4 đã nhận lại xe và không có yêu

cầu đề nghị gì. Đối với xe mô tô 34B4 – 744.38 và giấy tờ có liên quan được trả lại cho gia đình anh Lê Hoàng L, đại diện gia đình đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì.

- Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: nữ, màu sơn: xanh, số máy: 5VT-06756, số khung: hàng chữ số T23YA-006756, có VYA-J5VT23YA006756 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: 5VT2 - 06756 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà sản xuất đóng ra là tài sản của vợ chồng bị cáo chị T, và vợ chồng bị cáo, chị T có nguyện vọng xin lại chiếc xe, không có yêu cầu gì khác, nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho bị cáo và chị T, đồng thời xác định chị T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

- Đối với giấy phép lái xe số X140735 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 13/6/2005 là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với biển số 16L7-9324 là biển giả, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với đăng ký xe mô tô, xe máy số 006377, tên chủ xe Nguyễn Duy L2; địa chỉ: số 3/125 L, HB, HP; Biển số đăng ký: 16L7-9324; nhãn hiệu YAMAHA; Số máy: 5VT2-06756; số khung: T23YA-006756; ghi ngày cấp 20/10/2007 mặt trước là thật; mặt sau là giả được làm giả bằng phương pháp in phun màu sẽ tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Vấn đề khác:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: nữ, màu sơn: xanh, số máy: 5VT-06756, số khung: hàng chữ số T23YA-006756 gắn BKS: 16L7 – 9324 và giấy tờ xe do bị cáo Vũ Đức K giao nộp quá trình điều tra xác định giấy tờ xe và biển số xe là giả nhưng khi mua và sử dụng K không biết nên không đặt ra việc xử lý đối với K. Kiến nghị với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh tiếp tục xác minh làm rõ đối với giấy tờ xe và biển số giả xe trên.

Đối với việc anh Phạm Văn H điều khiển xe ô tô BKS: 20C-224.84 đi đến đoạn đường trên, 2 xe mô tô va chạm vào nhau làm anh L ngã ra, bánh xe hàng lớp thứ hai bên phải xe ô tô chèn lên làm anh L tử vong là sự kiện bất ngờ, anh H không thể thấy trước nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt bị cáo Vũ Đức K 21 (*Hai mươi một*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 (*Bốn mươi hai*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo K và chị T3 chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: nữ, màu sơn: xanh, số máy: 5VT-06756, số khung: hàng chữ số T23YA-006756, có VYA-J5VT23YA006756 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: 5VT2-06756 đóng chìm ở thân máy của xe mô tô.

- Tịch thu, tiêu huỷ biển số xe mô tô 16L7-9324.

(*Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2023 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh*).

- Đối với **đăng ký xe mô tô, xe máy số 006377, tên chủ xe Nguyễn Duy L2**; địa chỉ: số 3/125 L, HB, HP; Biển số đăng ký: 16L7-9324; nhãn hiệu

YAMAHA; Số máy: 5VT2-06756; số khung: T23YA-006756; ghi ngày cấp 20/10/2007 tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho bị cáo K giấy phép lái xe số X140735 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 13/6/2005, hạng A1.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Đức K phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần liên quan, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT-Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ-CA TP. Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Vũ Thị Luyện**